

CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
Mã thủ tục	2.001942
Số quyết định	2082/QĐ-BYT
Cấp thực hiện	Xã
Loại thủ tục	TTHC không được luật giao cho địa phương quy định hoặc quy định chi tiết
Lĩnh vực	Trẻ em
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
Cơ quan có thẩm quyền	
Địa chỉ tiếp nhận HS	
Cơ quan được ủy quyền	
Cơ quan phối hợp	

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

Bước 1. Người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm lập danh sách (theo Mẫu số 14 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) và hồ sơ trẻ em có nhu cầu tìm cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý cấp xã.

Bước 2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ thuộc trách nhiệm quản lý, đối chiếu với danh sách cá nhân, gia đình đăng ký nhận chăm sóc thay thế để xem xét, đánh giá sự phù hợp của cá nhân, gia đình đăng ký nhận chăm sóc thay thế theo mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP; nếu thấy phù hợp, chuyển hoặc lưu danh sách và hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cá nhân, gia đình đăng ký nhận chăm sóc thay thế cư trú.

Bước 3. Người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế thông báo tình hình của trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế tiếp xúc với trẻ em và đưa trẻ em đến nhà của cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế để trẻ em làm quen với môi trường mới; lấy ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế trong trường hợp trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên.

Bước 4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét các điều kiện của cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế, nếu đủ điều kiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế theo quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Trẻ em. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã gửi quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để làm cơ sở chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội. Việc giao nhận trẻ em được thực hiện khi có quyết định chăm sóc thay thế của Ủy ban nhân dân cấp xã và quyết định chấm dứt thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội.

THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật		1 bản chính
Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi		1 bản chính
02 ảnh toàn thân, nhìn thẳng, kích cỡ 8 cm x 10 cm, chụp trong thời gian trước thời điểm lập hồ sơ không quá 06 tháng		1 bản chính
Báo cáo đánh giá của người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã về hoàn cảnh, tình trạng và nhu cầu, nguyện vọng của trẻ em (theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP)	Mus10.docx	1 bản chính

Hồ sơ trẻ em có nhu cầu tìm cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế, gồm:		1 bản chính
Bản sao Quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã		1 bản sao
Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu (nếu có);		1 bản chính
Danh sách trẻ em cần được chuyển hình thức chăm sóc thay thế.	Mus14.docx	1 bản chính, 1 bản sao

CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Qua bưu điện	25 ngày làm việc	Miễn phí	25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ., 25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Trực tiếp	25 ngày làm việc	Miễn phí	25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ., 25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

CĂN CỨ PHÁP LÝ

Tên văn bản pháp lý	Mã văn bản
Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế	147/2025/NĐ-CP
Nghị định 56/2017/NĐ-CP - Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em	56/2017/NĐ-CP
Luật Trẻ em	102/2016/QH13

Nghị định số 42/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế

42/2025/NĐ-CP

CƠ QUAN THỰC HIỆN

Không có thông tin

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

Không có yêu cầu, điều kiện!

KẾT QUẢ XỬ LÝ

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế (BYT)

Mã: KQ.G18.000322

TỪ KHÓA

MÔ TẢ

Mô tả đối tượng thực hiện: ☐

Cơ sở trợ giúp xã hội nơi trẻ em đang được chăm sóc thay thế;
Cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em